TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HỒNG LĨNH** **TỈNH HÀ TĨNH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 28/2021/QĐST-HNGĐ	*Hồng Lĩnh, ngày 30 tháng 9 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 39/2021/TLST-HNGĐ ngày 29/7/2021 giữa:

Nguyên đơn: Anh Đậu Xuân D, sinh ngày: 01/01/1985

Bị đơn: Chị Nguyễn Thị Hải A, sinh ngày: 16/4/1988

Đều trú tại: Tổ dân phố C, phường T, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, 81, 82, 83 và 84 của Luật Hôn nhân gia đình năm 2014;

- Căn cứ khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội "Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án";

- Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành lập ngày 22/9/2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 22/9/2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

- Nguyên đơn, anh: Đậu Xuân D, sinh ngày: 01/01/1985
- Bị đơn, chị: Nguyễn Thị Hải A, sinh ngày: 16/4/1988

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

* Về quan hệ hôn nhân: Anh Đậu Xuân D và chị Nguyễn Thị Hải A thỏa thuận thuận tình ly hôn.

* Về con chung: Anh Đậu Xuân D và chị Nguyễn Thị Hải A thỏa thuận thống nhất chị A trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đậu Thị Bảo Q, sinh ngày 07/4/2016, anh D trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Đậu Xuân K, sinh ngày 23/12/2019 cho đến tuổi trưởng thành (18 tuổi).

Anh Đậu Xuân D và chị Nguyễn Thị Hải A không ai phải đóng góp tiền cấp dưỡng nuôi con chung cho ai. Anh D, chị A có quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

* Về tài sản chung: Anh Đậu Xuân D và chị Nguyễn Thị Hải A tự thoả thuận phân chia với nhau nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

* Về nợ chung: Anh Đậu Xuân D và chị Nguyễn Thị Hải A trình bày thống nhất vợ chồng không nợ ai và không có ai nợ vợ chồng.

* Về án phí: Anh Đậu Xuân D và chị Nguyễn Thị Hải A thỏa thuận anh D nộp 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Anh D đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm và 8.525.000 đồng tiền tạm ứng án phí chia tài sản tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001440 ngày 29 tháng 7 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh. Nay anh D được trả lại 8.675.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND TX Hồng Lĩnh;
- Chi cục THADS TX Hồng Lĩnh;
- UBND phường T, thị xã Hồng Lĩnh, tỉnh Hà Tĩnh;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VP.

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HỒNG LĨNH
Thẩm phán

Phạm Đức Quang